

Bản án số: 76/2021/HS-ST
Ngày 22-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Ánh và bà Đinh Thị Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Hoàng Thanh T - tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02 tháng 9 năm 1992, tại: tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ A, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Cảnh V (đã chết) và bà Bùi Thị H, sinh năm 1948; Hiện cư trú Tổ A, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; Vợ Nguyễn Thị Vân A (đã ly hôn) và 01 con: sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 12-10-2021, bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt hành chính về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14 tháng 9 năm 2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái - Có mặt.

- Bị hại: Anh Đỗ Minh Th, sinh năm: 1984; HKTT: Tổ dân phố ĐP, phường NC, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ 4, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái – vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Quang Ch, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Tổ 6, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái – vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1964, địa chỉ: Tổ dân phố PT, phường NP, thành phố YB, tỉnh Yên Bái – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ sáng, ngày 24-8-2021, sau khi chơi game tại quán T.R thuộc tổ 7, phường MT, thành phố YB, Hoàng Thanh T một mình đi bộ về nhà. Khi đi qua xưởng gia công đá Granite của anh Đỗ Minh Th tại Tổ A, phường YN, thành phố YB, quan sát thấy không có người trông coi, bên trong để nhiều máy móc gia công đá nên nảy sinh ý định trộm cắp. T đi vào bên trong, nhìn thấy có 01 cái xô màu trắng, bên trong có để 05 chiếc máy, gồm: 01 chiếc máy khoan loại bắt vít nhãn hiệu DCA vỏ nhựa màu xanh; 01 chiếc máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH vỏ bằng nhựa màu xanh đen; 01 chiếc máy mài nhãn hiệu BSA vỏ nhựa màu đỏ; 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu MAKITA, vỏ nhựa màu xanh; 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu SAFUN, vỏ nhựa màu đỏ. T cho toàn bộ số máy móc trên vào một bao tải, sau đó rời đi và mang theo toàn bộ số tài sản trộm cắp được lên đồi gần nhà T cất giấu và ngủ tại đây. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, T mang số tài sản trộm cắp được đến cửa hàng mua bán đồ cũ P.V bán cho nhân viên cửa hàng là anh Đoàn Quang Ch được số tiền 800.000đồng. Do chưa đủ tiền nên anh Ch trả trước 500.000đồng, còn 300.000đồng anh Ch nhờ chị Nguyễn Thị M chuyển tiền đến số tài khoản 104006441543 của Hoàng Thanh T. Toàn bộ số tiền trên, Hoàng Thanh T đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Ngày 26-8-2021, anh Đoàn Quang Ch đã giao nộp toàn bộ số vật chứng nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 44/KL- HĐĐGTS ngày 01-9-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Yên Bái, kết luận giá trị tài sản tại thời điểm trộm cắp ngày 24-8-2021, cụ thể:

- 01 chiếc máy khoan, loại bắt vít nhãn hiệu DCA, vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng có giá trị 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng);
- 01 chiếc máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH, vỏ bằng nhựa màu xanh đen, đã qua sử dụng giá trị 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng);
- 01 chiếc máy mài nhãn hiệu BSA, vỏ nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng có giá trị 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng);
- 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu MAKITA, vỏ nhựa màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng);
- 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu SAFUN, vỏ nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng có giá trị 600.000đồng (sáu trăm nghìn đồng);

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm trộm cắp là 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 73/CT-VKS-TP ngày 04-11-2021, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Hoàng Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 127, 131, 357, 468 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm trả cho anh Đoàn Quang Ch số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Chị Nguyễn Thị M đã nhận được số tiền 300.000 đồng của anh Ch, không có yêu cầu, đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

* Bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến tranh luận gì. Xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Yên Bái đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt nhưng không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng, Kết luận định giá tài sản, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ sáng, ngày 24-8-2021, tại khu vực Tổ A, phường YN, thành phố YB, Hoàng Thanh T đã trộm cắp tại xưởng gia công đá Granite của anh Đỗ Minh Th 05 chiếc máy, gồm: 01 chiếc máy khoan loại bắt vít nhãn hiệu DCA; 01 chiếc máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH; 01 chiếc máy mài nhãn hiệu BSA; 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu MAKITA, 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu SAFUN. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của Hoàng Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động bản thân, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó đã gây mất trật tự, an toàn và trị an cho xã hội. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tuy nhiên, bị cáo là người sử dụng chất ma túy. Ngày 12-10-2021, bị Công an thành phố Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện ý thức tự rèn luyện của bản thân là rất kém.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Quá trình tham gia tố tụng, bị cáo Hoàng Thanh T thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Hoàng Thanh T là đối tượng sử dụng chất ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Quá trình điều tra, Hoàng Thanh T còn khai nhận: Ngày 24-8-2021, tại quán game T.R, T cùng một người đàn ông tên Ph (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) cùng nhau sử dụng ma túy. Chị Hồ Thị L là chủ quán game xác định

không cho người khác sử dụng ma túy tại quán, chị cũng không biết việc T và Ph sử dụng ma túy tại quán game, do vậy, không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với anh Đoàn Quang Ch đã mua số tài sản trộm cắp của bị cáo, tuy nhiên anh Ch không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Chị Nguyễn Thị M là người chuyển hộ anh Ch số tiền 300.000đồng cho Tùng. Chị M không biết đây là giao dịch bất hợp pháp, do vậy không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ 05 chiếc máy mà bị cáo trộm cắp đã được cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Yên Bái trao trả cho anh Đỗ Minh Th là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Chị Nguyễn Thị M đã nhận được số tiền 300.000 đồng của anh Ch, không có yêu cầu, đề nghị gì nên HĐXX không xét.

Anh Đoàn Quang Ch yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 800.000đồng, cần buộc bị cáo có trách nhiệm trả cho anh Ch số tiền trên.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Hoàng Thanh T 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 14-9-2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 127, 131, 357, 468 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh Đoàn Quang Ch số tiền 800.000đồng (tám trăm nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (anh Đoàn Quang Ch) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Thanh T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- BP HSNV Công an TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Nguyễn Thị Văn